

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ CẦN THƠ THÁNG 12.2023

Đvt: đồng

Ngày phát sinh	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn
Số dư quỹ đầu tháng 12/2023				19,179,990
12/2/2023	Tiền bán cơm ngày 02/12/2023 (121p)	242,000		19,421,990
12/2/2023	Chi phí ngày 02/12/2023		1,707,000	17,714,990
12/3/2023	Chị Vang Hien Can Tho ủng hộ KTX	400,000		18,114,990
12/3/2023	Chị Hong NaUy ủng hộ KTX	400,000		18,514,990
12/4/2023	Nhóm Hand CMTX T12	500,000		19,014,990
12/5/2023	Chị Nguyen Thi Ngoc Trang CMTX T12	3,000,000		22,014,990
12/5/2023	Tiền bán cơm ngày 05/12/2023 (137p)	274,000		22,288,990
12/5/2023	Chi phí ngày 05/12/2023		1,160,000	21,128,990
12/7/2023	Tiền bán cơm ngày 07/12/2023 (146p)	292,000		21,420,990
12/7/2023	Chi phí ngày 07/12/2023		2,164,000	19,256,990
12/9/2023	Tiền bán cơm ngày 09/12/2023 (124p)	248,000		19,504,990
12/9/2023	Chi phí ngày 09/12/2023		1,855,000	17,649,990
12/10/2023	MTQ có số GD 194324.101223.171501 ủng hộ KTX	50,000		17,699,990
12/12/2023	Tiền bán cơm ngày 12/12/2023 (140p)	280,000		17,979,990
12/12/2023	Chi phí ngày 12/12/2023		1,440,000	16,539,990
12/14/2023	Tiền bán cơm ngày 14/12/2023 (148p)	296,000		16,835,990
12/14/2023	Chi phí ngày 14/12/2023		2,600,000	14,235,990
12/16/2023	Chị Tran Thi Thanh Quyen ủng hộ KTX	500,000		14,735,990
12/16/2023	Tiền bán cơm ngày 16/12/2023 (127p)	254,000		14,989,990
12/16/2023	Chi phí ngày 16/12/2023		1,530,000	13,459,990

12/18/2023	Chị Nguyen Thi Dieu Huyen CMTX T12	500,000		13,959,990
12/19/2023	Chị Chau Phuong Uyen ủng hộ KTX	500,000		14,459,990
12/19/2023	Tiền bán cơm ngày 19/12/2023 (136p)	272,000		14,731,990
12/19/2023	Chi phí ngày 19/12/2023		1,647,000	13,084,990
12/21/2023	Tiền bán cơm ngày 21/12/2023 (143p)	286,000		13,370,990
12/21/2023	Chi phí ngày 21/12/2023		1,130,000	12,240,990
12/23/2023	Tiền bán cơm ngày 23/12/2023 (125p)	250,000		12,490,990
12/23/2023	Chi phí ngày 23/12/2023		1,660,000	10,830,990
12/26/2023	Tiền bán cơm ngày 26/12/2023 (132p)	264,000		11,094,990
12/26/2023	Chi phí ngày 26/12/2023		1,627,000	9,467,990
12/28/2023	Tiền bán cơm ngày 28/12/2023 (148p)	296,000		9,763,990
12/28/2023	Chi phí ngày 28/12/2023		1,210,000	8,553,990
12/29/2023	MTQ ấn danh CMTX T12	1,500,000		10,053,990
12/30/2023	Tiền bán cơm ngày 30/12/2023 (97p)	194,000		10,247,990
12/30/2023	Chi phí ngày 30/12/2023		1,200,000	9,047,990
12/31/2023	Chi lương tháng 12/2023		8,000,000	1,047,990
Số dư quỹ cuối tháng 12/2023		10,798,000	28,930,000	1,047,990

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Số dư quỹ đầu tháng 12/2023			19,179,990
CMKTX	1,850,000		21,029,990
CMTX	5,500,000		26,529,990
Tiền bán cơm (1.724 phiếu)	3,448,000		29,977,990
Quỹ cơm Saigon hỗ trợ	-		29,977,990
Tổng chi phí trong tháng		28,930,000	1,047,990
Số dư quỹ cuối tháng 12/2023	10,798,000	28,930,000	1,047,990

CHI TIẾT CHI PHÍ

Ngày	Diễn giải	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
12/2/2023	Thịt heo quay	9	150,000	1,350,000
	Bầu	10		60,000
	mướp	10		60,000
	thịt xay	2	85,000	127,000
	ớt	1		30,000
	Hành lá	1		30,000
	chuối			50,000
Tổng				1,707,000
12/5/2023	thịt gà	16	60,000	960,000
	Su su	10		70,000
	đưa leo	10		80,000
	Chuối			50,000
Tổng				1,160,000
12/7/2023	Thịt heo	12	85,000	1,020,000
	Tỏi	2		80,000
	trứng gà	150	2,500	375,000
	Tiền nước			237,000
	Tiền điện			402,000
	Chuối			50,000
Tổng				2,164,000
12/9/2023	Thịt xay	12	85,000	1,020,000
	Mắm	3		300,000
	trứng gà	130	2,500	325,000

	Hành lá	1		30,000
	bí đao	10		70,000
	mướp	10		60,000
	Chuối			50,000
Tổng				1,855,000
12/12/2023	thịt heo	12	85,000	1,020,000
	Trứng gà	100	2,500	250,000
	Cà phê	10		60,000
	bầu	10		60,000
	chuối			50,000
Tổng				1,440,000
12/14/2023	Thịt gà	16	60,000	960,000
	Gas	1		1,460,000
	đậu đũa	10		60,000
	su su	10		70,000
	chuối			50,000
Tổng				2,600,000
12/16/2023	Thịt heo quay	9	150,000	1,350,000
	Bắp cải	10		70,000
	mướp	10		60,000
	chuối	10		50,000
Tổng				1,530,000
12/19/2023	Thịt heo	12	85,000	1,020,000
	Trứng gà	100	2,500	250,000
	Thịt xay	2	85,000	127,000
	Dưa leo	10		80,000
	bí đỏ	10		60,000

	hành lá		1		30,000
	ớt		1		30,000
	chuối				50,000
Tổng					1,647,000
12/21/2023	Thịt gà		16	60,000	960,000
	Bầu		10		60,000
	Bí đao		10		60,000
	chuối				50,000
Tổng					1,130,000
12/23/2023	thịt heo quay		9	150,000	1,350,000
	Dưa leo		10		80,000
	bí đỏ		10		60,000
	nước tương		12		120,000
	chuối				50,000
Tổng					1,660,000
12/26/2023	Thịt heo		14	85,000	1,190,000
	Mắm ruốc		2		100,000
	cà tím		10		60,000
	hành lá		1		30,000
	su su		10		70,000
	Thịt xay		2	85,000	127,000
	chuối				50,000
Tổng					1,627,000
12/28/2023	Thịt gà		17	60,000	1,020,000
	Xả				10,000
	bắp cải		10		70,000
	mướp		10		60,000

	chuối			50,000
Tổng				1,210,000
12/30/2023	Thịt heo	12	85,000	1,020,000
	Cà tím	10		70,000
	bí đao	10		60,000
	chuối			50,000
Tổng				1,200,000
CHI LƯƠNG				
Chi lương tháng 12/2023				
12/31/2023	Chị Quyên_omon			4,000,000
12/31/2023	Nguyễn Thị Thúy Hòa			2,500,000
12/31/2023	Trần Thị Bình			1,500,000
Tổng				8,000,000
TỔNG CỘNG				28,930,000